TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIÊN KHÁNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2022/QĐCNTTLH	*Diên Khánh, ngày 16 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*
Bà Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, Khánh Hòa.
Ông Trịnh Trọng B, sinh năm 1968
Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Bà **Nguyễn Thị Tuyết T**, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, Khánh Hòa.
* Ông **Trịnh Trọng B**, sinh năm 1968
Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tuyết T và ông Trịnh Trọng B.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Trịnh Hoàn Luân V - sinh ngày 16/6/2007. Ông B cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Con chung Trịnh Hoàn Gia L - sinh ngày 02/10/1999 đã thành niên, khỏe mạnh nên bà T, ông B không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ông Bửu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà T, ông B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Diên Toàn (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.